TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B Đ** TỈNH BÌNH PHƯỚC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **124**/2023/QĐCNTTLH	*B Đ, ngày 25 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Phan Văn S và bà Trần Thị Phương L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 24/8/2023 về việc: "*Tranh chấp ly hôn nuôi con*" của ông Phan Văn S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 9 năm 2023, về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ông Phan Văn S, sinh năm 1994.

Địa chỉ: 221 T Đ, phường H A, quận C L, thành phố Đà Nẵng.

- Người bị kiện: Bà Trần Thị Phương L, sinh năm 2022.

Địa chỉ: Ấp T Đ, xã T T, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 02 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 9 năm 2023 Có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 9 năm 2023, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Phan Văn S và bà Trần Thị Phương L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao 01(Một) con chung tên: Phạm Minh K, sinh ngày 07/01/2022 cho bà Trần Thị Phương L được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Ông S không cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Ông S, bà L tự thỏa thuận và không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKS nhân dân huyện B Đ;
- Chi cục THA DS huyện B Đ;
- UBND xã T T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hưng